

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ
XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	14 - 52



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – Công ty Cổ phần (sau đây gọi tắt là “Tổng công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, bao gồm Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty và các công ty con (gọi chung là “Tổng công ty Cơ khí xây dựng”).

Khái quát về Tổng công ty

Tổng công ty Cơ khí xây dựng – Công ty Cổ phần tiền thân là Tổng công ty Cơ khí xây dựng – Công ty TNHH Một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106553 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29 tháng 11 năm 2010. Tổng công ty thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi sang hoạt động Công ty Cổ phần theo Quyết định số 2368/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển thành Công ty Cổ phần Công ty mẹ - Tổng công ty Cơ khí xây dựng và Quyết định số 863/QĐ-BXD ngày 01 tháng 9 năm 2016 về việc Điều chỉnh quy mô và cơ cấu vốn điều lệ trong Phương án cổ phần hóa.

Trong quá trình hoạt động, Tổng công ty đã 05 lần được cấp giấy chứng nhận đăng ký thay đổi thông tin doanh nghiệp trong đó đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08 tháng 11 năm 2016 về việc chuyển Công ty TNHH Một thành viên thành Công ty Cổ phần và vốn điều lệ là 238.500.000.000 VND (hai trăm ba mươi tám tỷ năm trăm triệu đồng).

Trụ sở chính

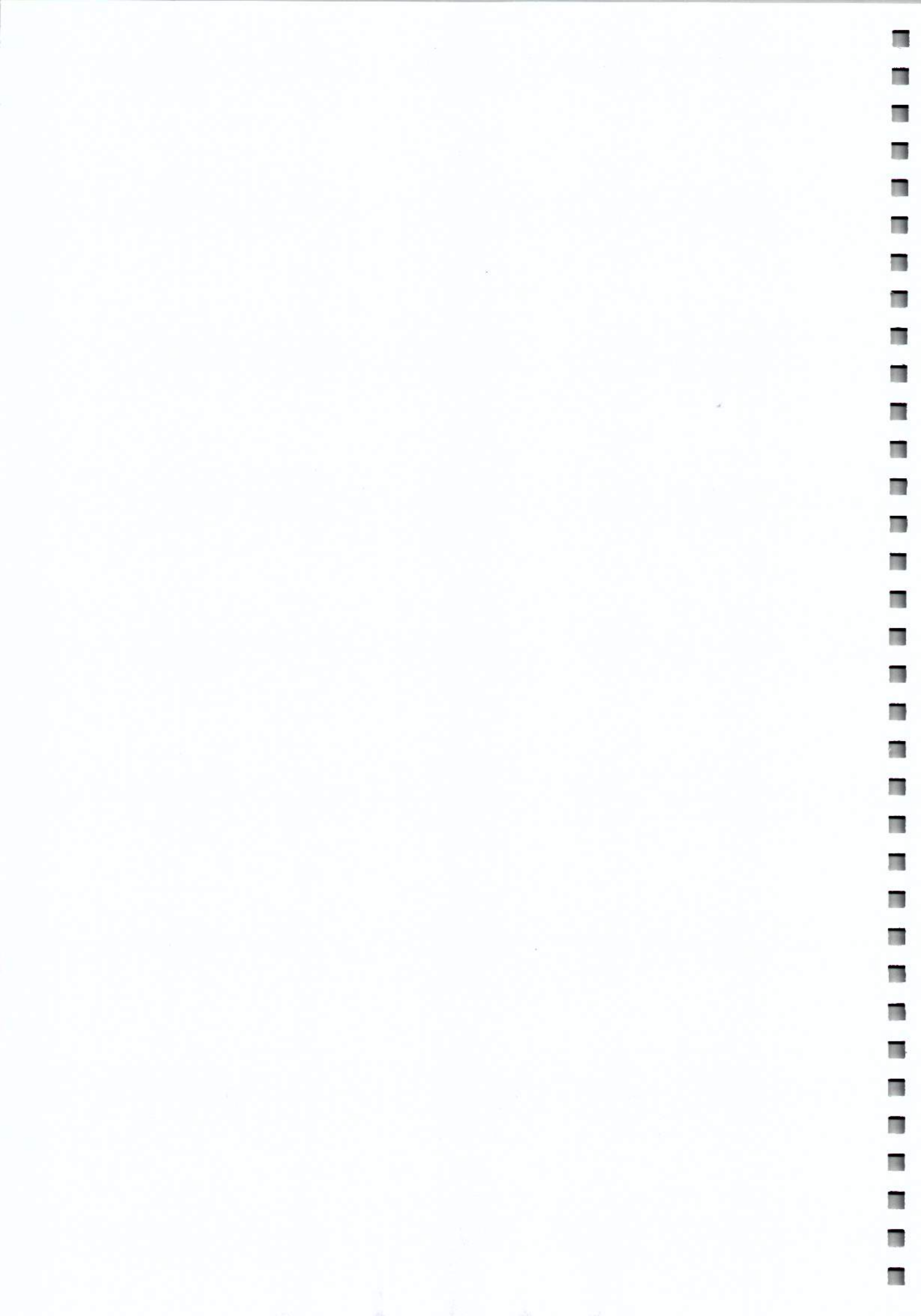
- Địa chỉ : 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (84) 24 3863 1122
- Fax : (84) 24 3863 1216

Tổng công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
COMA 1- Chi nhánh Tổng công ty Cơ khí xây dựng	Km số 2 - Đường Xuân Phương - Từ Liêm - Hà Nội
COMA 15 - Chi nhánh Tổng công ty Cơ khí xây dựng	Tầng 9 - tòa nhà COMA - 125D Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Trung tâm Xuất nhập khẩu – Chi nhánh Tổng công ty Cơ khí xây dựng	Tầng 13 - tòa nhà COMA- 125D Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Nhà máy Cơ khí Quang Minh – Chi nhánh Tổng công ty Cơ khí xây dựng	Lô 4- Khu CN Quang Minh, Huyện Mê Linh, Hà Nội

Hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 5 là:

- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Rèn, đập, ép và cán kim loại, luyện bột kim loại;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;
- Kinh doanh bất động sản;
- Giáo dục nghề nghiệp;
- Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho cán bộ, công nhân kỹ thuật các chuyên ngành cơ khí, xây dựng;
- Dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng làm việc;
- Thẩm tra thiết kế, tư vấn đấu thầu và thiết kế, thi công xây lắp, cung cấp vật tư, thiết bị, quản lý dự án;
- Giám sát thi công xây dựng công trình đường bộ, lĩnh vực chuyên môn giám sát xây dựng và hoàn thiện;



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Tổng công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Minh Hải (*)	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Dương Văn Hồng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Phạm Việt Hùng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Trịnh Nam Hải	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016

(*) Theo quyết định số 479/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Bộ Xây dựng, Bộ Xây dựng chính thức miễn nhiệm người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Cơ khí xây dựng – Công ty Cổ phần đối với ông Lê Minh Hải kể từ ngày 01/6/2019 do đến tuổi nghỉ hưu.

Đến thời điểm báo cáo này, Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị của Tổng công ty chưa có quyết định miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Lê Minh Hải cũng như chưa có quyết định bầu Chủ tịch tạm thời thay thế vị trí của ông Lê Minh Hải.

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thanh Vân	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Vũ Đức Đại	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Dương Văn Hồng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016
Ông Trịnh Nam Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2016
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2016
Ông Phạm Việt Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2016
Ông Vũ Xuân Thắng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2016
Ông Lê Thế Thủy	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2019
Ông Vũ Quang Hào	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 4 năm 2019

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Dương Văn Hồng - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 18 tháng 10 năm 2016).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng công ty Cơ khí xây dựng trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tổng công ty Cơ khí xây dựng có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng công ty Cơ khí xây dựng sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng công ty Cơ khí xây dựng với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tổng công ty Cơ khí xây dựng và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty Cơ khí xây dựng tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Dương Văn Hồng
Tổng Giám đốc

Ngày 24 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CTCP

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tổng công ty Cơ khí xây dựng”), được lập ngày 24 tháng 6 năm 2019, từ trang 07 đến trang 52, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến Báo cáo tài chính

- Chúng tôi đã không được phép tiếp cận với Ban Giám đốc và kiểm toán viên của các công ty con, công ty liên kết cũng như tài liệu, hồ sơ kiểm toán của kiểm toán viên các công ty đó. Bên cạnh đó, Chúng tôi cũng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến số liệu Báo cáo tài chính của các công ty con, công ty liên kết được sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cơ khí xây dựng. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần điều chỉnh đối với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cơ khí xây dựng đối với các số liệu của các công ty con, công ty liên kết. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018, tổng tài sản của các công ty con (sau khi loại trừ các yếu tố nội bộ) chiếm 60,21% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty Cơ khí xây dựng (xem thêm thuyết minh về các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất).
- Tổng công ty chưa thực hiện đối chiếu, xác nhận đầy đủ công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như tại ngày 01 tháng 01 năm 2018 (chi tiết xem thuyết minh số V.3; V.4; V.5; V.15; V.16 và V.20). Chúng tôi không thể xác nhận hoặc kiểm tra bằng các phương pháp thay thế khác đối với các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận được trình bày trên Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Tổng công ty.
- Một số khoản dự phòng đầu tư tài chính và dự phòng nợ phải thu khó đòi phải được trích lập vào báo cáo kết quả kinh doanh các năm trước đang được Tổng Công ty trích lập vào báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 (chi tiết xem thuyết minh số V.2 và V.7a). Nếu Tổng công ty trích dự phòng đúng qui định thì số kết quả kinh doanh năm 2018 sẽ giảm lỗ đi 111.948.019.239 VND.
- Một số đối tượng đang được Tổng công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đánh giá khả năng thu hồi (chi tiết xem thuyết minh số V.7b), tuy nhiên chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng cho đánh giá này. Nếu thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo tuổi nợ thì sẽ phải trích lập thêm số tiền là 54.901.691.707 VND.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

- Như đã trình bày tại Thuyết minh số IV.2, Tổng Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 08 tháng 11 năm 2016. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, các công việc liên quan đến quyết toán cổ phần hóa đang tiếp tục thực hiện và Tổng Công ty chưa nhận được quyết định của Cơ quan có thẩm quyền về phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tịa thời điểm chính thức trở thành Công ty Cổ phần.
- Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VII.3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất về khoản lỗ 147.027.023.978 VND của Tổng công ty Cơ khí xây dựng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 và tại ngày ngày, khoản lỗ lũy kế của Tổng công ty Cơ khí xây dựng là 224.986.535.420 VND, các khoản nợ ngắn hạn của Tổng công ty Cơ khí xây dựng đã vượt quá tổng tài sản của Tổng công ty Cơ khí xây dựng là 189.680.512.986 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tổng công ty Cơ khí xây dựng.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Tổng công ty Cơ khí xây dựng đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán vào ngày 26 tháng 4 năm 2018 có dạng ý kiến ngoại trừ. Các ngoại trừ liên quan đến việc không tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho; công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng chưa được đối chiếu đầy đủ, Tổng công ty Cơ khí xây dựng chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính theo quy định, không trình bày đầy đủ thông tin về khả năng hoạt động liên tục của Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27, không thể thu thập được các tài liệu và đánh giá mức độ ảnh hưởng của Báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV Sản xuất – Xuất nhập khẩu và dịch vụ phát triển nông thôn đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cơ khí xây dựng.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Thị Tư – Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0059-2018-008-1

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Vũ Minh Khôi - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2897-2014-008-1



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		896.097.382.649	1.003.859.275.903
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	29.823.212.566	58.673.134.968
1. Tiền	111		18.992.364.566	46.892.286.968
2. Các khoản tương đương tiền	112		10.830.848.000	11.780.848.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		4.749.000.000	1.540.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	4.749.000.000	1.540.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		402.682.171.363	491.783.364.266
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	311.294.282.329	308.054.590.633
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	23.349.150.268	21.206.741.886
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	500.000.000	500.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	203.616.916.187	178.694.686.123
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(138.145.021.215)	(18.141.901.679)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		2.066.843.794	1.469.247.303
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	449.730.500.895	444.438.983.822
1. Hàng tồn kho	141		449.730.500.895	444.545.469.446
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(106.485.624)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		9.112.497.825	7.423.792.847
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	316.627.551	337.338.313
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5.532.347.026	4.006.050.603
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	3.263.523.248	3.080.403.931
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		243.423.914.378	259.678.448.199
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	77.791.067
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	-	77.791.067
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		197.377.332.211	212.886.843.749
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	173.591.705.035	188.914.920.666
<i>Nguyên giá</i>	222		367.508.356.742	366.107.255.593
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(193.916.651.707)	(177.192.334.927)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	23.785.627.176	23.971.923.083
<i>Nguyên giá</i>	228		29.127.587.580	29.089.539.480
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(5.341.960.404)	(5.117.616.397)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	1.123.504.914	1.332.470.310
<i>Nguyên giá</i>	231		1.743.917.180	1.743.917.180
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		(620.412.266)	(411.446.870)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		5.042.731.271	1.474.821.056
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	5.042.731.271	1.474.821.056
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		34.145.356.323	35.088.397.338
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	13.605.899.032	13.390.538.656
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	21.697.858.682	21.697.858.682
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	(1.158.401.391)	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		5.734.989.659	8.818.124.679
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	4.728.623.259	6.805.391.879
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269	V.14	1.006.366.400	2.012.732.800
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.139.521.297.027	1.263.537.724.102

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		1.098.073.129.455	1.074.620.882.967
I. Nợ ngắn hạn	310		1.085.777.895.635	1.063.280.387.656
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	124.146.674.001	146.930.994.326
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	202.357.151.601	202.315.404.154
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	153.528.927.478	149.681.496.777
4. Phải trả người lao động	314		22.381.038.311	14.756.480.255
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18	202.783.051.218	199.412.669.141
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.19a	580.229.544	798.733.576
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20a	185.325.116.585	155.698.298.791
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21a	193.500.048.894	192.522.523.465
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		799.433.309	799.433.308
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		376.224.694	364.353.863
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		12.295.233.820	11.340.495.311
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.19b	3.212.033.365	3.596.509.311
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.20b	41.150.000	30.250.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21b	8.668.647.362	7.713.736.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.22	373.403.093	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		41.448.167.572	188.916.841.135
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.23	38.571.560.250	186.040.233.813
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		238.500.000.000	238.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		238.500.000.000	238.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		(7.239.335.640)	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		7.446.017.400	7.319.040.016
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		9.944.733.314	9.944.733.314
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		149.953.433	149.953.433
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(224.986.535.420)	(101.529.662.364)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(77.959.511.442)	(101.529.662.364)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(147.027.023.978)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		64.000.000	64.000.000
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		14.692.727.163	31.592.169.414
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		2.876.607.322	2.876.607.322
1. Nguồn kinh phí	431		2.876.607.322	2.876.607.322
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.139.521.297.027	1.263.537.724.102

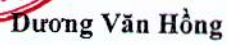
Lập, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Người lập biểu

Phụ trách Kế toán

Tổng Giám đốc



Kiều Thị Nguyệt Nga

Vũ Quang Hào

Dương Văn Hồng

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	394.702.586.491	447.130.141.026
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	34.424.318	35.219.870
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		394.668.162.173	447.094.921.156
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	334.723.338.601	403.223.167.325
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		59.944.823.572	43.871.753.831
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	1.626.544.575	2.758.606.853
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	15.680.602.074	17.220.282.090
Trong đó: chi phí lãi vay	23		14.075.891.382	12.954.777.314
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		587.611.576	747.837.561
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	4.992.452.596	3.834.388.127
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	182.727.100.253	62.781.754.437
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(141.241.175.200)	(36.458.226.409)
12. Thu nhập khác	31	VI.8	2.392.523.738	7.204.691.457
13. Chi phí khác	32	VI.9	7.398.373.338	8.329.103.924
14. Lợi nhuận khác	40		(5.005.849.600)	(1.124.412.467)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(146.247.024.800)	(37.582.638.876)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		1.380.210.980	262.859.194
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>(147.627.235.780)</u>	<u>(37.845.498.070)</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>(147.027.023.978)</u>	<u>(37.256.535.679)</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>(600.211.802)</u>	<u>(588.962.391)</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>(6.165)</u>	<u>(1.562)</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	<u>(6.165)</u>	<u>(1.562)</u>

Người lập biểu

Kiều Thị Nguyệt Nga

Phụ trách Kế toán

Vũ Quang Hào

Lập, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Tổng Giám đốc



Dương Văn Hồng

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(147.313.820.386)	(37.582.638.876)
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	17.157.626.183	20.021.684.280
- Các khoản dự phòng	03	123.870.519.355	(7.909.672.458)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	635.093
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.518.167.178)	(3.694.716.629)
- Chi phí lãi vay	06 VI.5	14.075.891.382	12.954.777.314
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	6.272.049.356	(16.209.931.276)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(31.772.581.036)	71.066.084.158
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(5.185.031.449)	(9.349.323.966)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	17.129.000.554	(29.564.857.226)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	2.097.479.382	1.816.025.242
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(11.321.514.206)	(12.796.718.114)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15 V.17	(987.145.420)	(5.092.838.092)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	8.000.000	1.079.700.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(99.683.747)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(23.859.426.566)	948.140.726
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(5.016.739.429)	(1.087.900.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	2.021.563.868
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(3.209.000.000)	(9.526.136.112)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	9.041.636.112
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.302.806.802	1.675.529.396
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(6.922.932.627)	2.124.693.264

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33 V.21a	210.324.834.665	282.146.975.433
4. Tiền trả nợ gốc vay	34 V.21a	(208.392.397.874)	(259.462.182.707)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	1.932.436.791	22.684.792.726
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(28.849.922.402)	25.757.626.716
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	58.673.134.968	32.916.143.345
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	(635.093)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	29.823.212.566	58.673.134.968

Người lập biểu

Kiều Thị Nguyệt Nga

Phụ trách Kế toán

Vũ Quang Hào

Lập, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Ông Giám đốc



Dương Văn Hồng



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Tổng công ty Cơ khí xây dựng – Công ty Cổ phần (sau đây gọi tắt là “Tổng công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là sản xuất công nghiệp, dịch vụ và xây lắp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty là: xây dựng các công trình dân dụng, cho thuê nhà, văn phòng làm việc.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tổng công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Tổng công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất

Hiện tại Văn phòng Tổng công ty, Chi nhánh Coma 1, Chi nhánh Coma 15 và Nhà máy cơ khí Quang Minh (03 đơn vị trực thuộc của Tổng công ty) đang bị cưỡng chế hóa đơn do chậm nộp thuế.

6. Cấu trúc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng

Tổng Công ty Cơ khí xây dựng bao gồm Công ty mẹ và 7 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Toàn bộ các công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

6a. Thông tin về tài cấu trúc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng

Trong năm, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng không phát sinh việc mua thêm, thanh lý hay thoái vốn tại các công ty con.

6b. Danh sách các Công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng Số 2 Hà Bắc (COMA 2)	Xã Tân Dĩnh - huyện Lạng Giang - tỉnh Bắc Giang	Thiết kế, chế tạo phụ tùng thiết bị, thi công các công trình dân dụng	51,38%	51,38%	51,38%	51,38%
Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Thái Bình (COMA 16)	Phố Lê Quý Đôn - Tổ 7 - Phường Bồ Xuyên - TP. Thái Bình	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	53,61%	53,61%	53,61%	53,61%
Công ty Cổ phần Khóa Minh Khai	Km14, quốc lộ 1A, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội	Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)	67,47%	67,47%	67,47%	67,47%
Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng và Lắp	Số 84 Phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận	Xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị	51,54%	51,54%	51,54%	51,54%

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
máy điện nước (COMAEL)	Long Biên, thành phố Hà Nội	xây lắp				
Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Sông Chu (COMA 17)	266 Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Chế tạo cơ khí và thi công xây lắp.	51,39%	51,39%	51,39%	51,39%
Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư và thiết bị số 27 (COMA 27)	Km 14 - Quốc lộ 1A, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	Xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị xây lắp	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Sản xuất - Xuất nhập khẩu và dịch vụ phát triển nông thôn (Decoimex)	40 Nguyễn Trung Trục, phường 9, thành phố Vũng Tàu	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	100%	100%	100%	100%

6c. Danh sách các Công ty liên kết được phân ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ phần sở hữu		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Liên doanh Đồng hồ nước Zenner-Coma	125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Sản xuất đồng hồ	31%	31%	31%	31%
Công ty Cổ phần Cơ khí và Đầu tư Xây dựng số 9	06-08 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	20%	20%	20%	20%

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có 824 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (số đầu năm là 835 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tổng Công ty Cơ khí xây dựng áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính tổng hợp của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tổng Công ty Cơ khí xây dựng, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Quyết toán cổ phần hóa

Tổng Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 08 tháng 11 năm 2016. Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Tổng công ty chưa bao gồm các điều chỉnh liên quan đến việc quyết toán cổ phần hóa do Tổng công ty chưa nhận được phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại ngày chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ các cơ quan có thẩm quyền.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thường xuyên có giao dịch.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thường xuyên có giao dịch.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Công ty liên doanh

Công ty liên doanh là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở thỏa thuận trên hợp đồng mà theo đó Tổng Công ty Cơ khí xây dựng và các bên tham gia thực hiện hoạt động kinh tế trên cơ sở đồng kiểm soát. Đồng kiểm soát được hiểu là việc đưa ra các quyết định mang tính chiến lược liên quan đến các chính sách hoạt động và tài chính của công ty liên doanh phải có sự đồng thuận của các bên tham gia liên doanh.

Tổng Công ty Cơ khí xây dựng ghi nhận lợi ích của mình trong cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó khoản vốn góp trong liên doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trong tài sản thuần của cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trong kết quả hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát. Tổng Công ty Cơ khí xây dựng ngừng sử dụng phương pháp vốn chủ sở hữu kể từ ngày kết thúc quyền đồng kiểm soát hoặc không có ảnh hưởng đáng kể đối với cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát.

Báo cáo tài chính của cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được lập cùng năm tài chính với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng. Khi chính sách kế toán của cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thì Báo cáo tài chính của cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Tổng Công ty Cơ khí xây dựng khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó, khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng năm tài chính với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tổng Công ty Cơ khí xây dựng thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các công ty liên kết được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Tổng Công ty Cơ khí xây dựng khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Tổng Công ty Cơ khí xây dựng không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá trị đánh giá lại tại thời điểm Tổng Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần. Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư của Công ty mẹ vào công cụ vốn của đơn vị khác

Các khoản đầu tư của Công ty mẹ vào công cụ vốn của đơn vị khác phát sinh trước ngày 31/12/2014 được đánh giá lại tại thời điểm ngày 31/12/2014 theo điều 33 Nghị định 59/2011/NĐ-

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ và Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính. Chênh lệch đánh giá lại khoản đầu tư được ghi tăng, giảm giá trị khoản đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Trình bày

Công ty mẹ: Các khoản nợ phải thu phát sinh trước thời điểm ngày 30/6/2014 được xác định theo giá gốc có thể thu hồi tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 30/6/2014. Các khoản nợ phải thu phát sinh sau thời điểm ngày 30/6/2014 được xác định theo giá gốc

Các Công ty con: Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Phân loại: Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Tổng Công ty Cơ khí xây dựng và người mua là đơn vị độc lập với Tổng Công ty Cơ khí xây dựng, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.

Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng chủ yếu là chi phí công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa tài sản cố định và lợi thế kinh doanh. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Tại Công ty mẹ: Các công cụ dụng cụ đã phân bổ hết giá trị vào chi phí sản xuất kinh doanh nhưng vẫn đang sử dụng tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp được đánh giá lại theo nguyên tắc không thấp hơn 20% giá trị công cụ dụng cụ mua mới. Chênh lệch đánh giá lại công cụ dụng cụ chưa được phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

Giá trị thương hiệu

Giá trị thương hiệu được ghi nhận theo số liệu Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm ngày 30 tháng 4 năm 2014 đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, được phân bổ vào phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm tính từ thời điểm chính thức bàn giao sang Công ty cổ phần.

9. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

10. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tổng công ty và các công ty con phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá TSCĐ theo thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TTBTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đánh giá lại tài sản cố định tại Công ty Mẹ

Nguyên giá và giá trị còn lại của các tài sản cố định hữu hình hình thành trước thời điểm ngày 30/6/2014 được đánh giá lại tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 30/6/2014 theo qui định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ và Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính.

Chênh lệch đánh giá lại tài sản cố định hữu hình được trích khấu hao vào chi phí sản xuất kinh doanh của Tổng công ty từ thời điểm Tổng Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tổng công ty và các công ty con phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tổng công ty và các công ty con bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tổng công ty và các công ty con đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... hoặc Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn giao đất hoặc thuê đất. Trường hợp quyền sử dụng đất không xác định thời hạn thì không tính khấu hao.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tổng công ty và các công ty con đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

Giá trị thương hiệu

Nguyên giá của giá trị thương hiệu mua lại từ bên thứ ba bao gồm giá mua, thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí đăng ký. Giá trị thương hiệu được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

12. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Bất động sản đầu tư chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ suy giảm giá trị. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tổng Công ty Cơ khí xây dựng phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Cơ sở hạ tầng	30

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

14. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tổng Công ty Cơ khí xây dựng phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí xây dựng không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Phần chênh lệch cao hơn của giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng được ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

soát công ty con vượt quá giá phí hợp nhất kinh doanh thì phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm. Khi có bằng chứng cho thấy lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ thì số phân bổ trong năm là số tổn thất phát sinh.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của các cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng được ghi nhận.

15. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát

Tổng Công ty Cơ khí xây dựng ghi nhận trên Báo cáo tài chính hợp nhất các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà Tổng Công ty Cơ khí xây dựng hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà Tổng Công ty Cơ khí xây dựng phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

16. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tổng Công ty Cơ khí xây dựng.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

17. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông của Tổng công ty.

Chênh lệch đánh giá lại tài sản

Chênh lệch đánh giá lại tài sản phản ánh khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ khoản đầu tư của công ty mẹ và phần sở hữu của công ty mẹ trong vốn chủ sở hữu của công ty con khi xác định lại

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

giá trị khoản đầu tư của Công ty mẹ khi tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để tiến hành cổ phần hóa Công ty mẹ.

18. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Tổng công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

19. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phân công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu bán bất động sản

Doanh thu bán bất động sản mà Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã là chủ đầu tư được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời tất cả các điều kiện sau:

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Bất động sản đã hoàn thành toàn bộ và bàn giao cho người mua, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản cho người mua.
- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã không còn nắm giữ quyền quản lý bất động sản như người sở hữu bất động sản hoặc quyền kiểm soát bất động sản.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán bất động sản.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán bất động sản.

Trường hợp khách hàng có quyền hoàn thiện nội thất của bất động sản và Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã thực hiện việc hoàn thiện nội thất của bất động sản theo đúng thiết kế, mẫu mã, yêu cầu của khách hàng theo một hợp đồng hoàn thiện nội thất bất động sản riêng thì doanh thu được ghi nhận khi hoàn thành, bàn giao phần xây thô cho khách hàng.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Tiền bán quyền

Tiền bán quyền được ghi nhận trên cơ sở dồn tích phù hợp với hợp đồng chuyển giao bán quyền.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

20. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Tổng Công ty Cơ khí xây dựng đã tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

21. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của kỳ sau.

22. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

23. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tổng Công ty Cơ khí xây dựng có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tổng Công ty Cơ khí xây dựng dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

25. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 125D phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

26. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng.

